

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 360/TTr-SNN ngày 31/8/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hành động, cụ thể hóa thành các chương trình, đề án, văn bản và tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới,

hướng tới nông thôn mới thông minh theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch Chiến lược Phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025; và các văn bản có liên quan tới toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng....

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến huyện, xã. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các công thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

2. Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

3. Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản liên quan đến chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan ban hành.

- Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp

dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về các lĩnh vực (*kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, du lịch, văn hóa, xã hội, môi trường...*) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số; phát triển hạ tầng số và dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...). Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, bản (*hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...*), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh.

+ Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

+ Phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng thí điểm các mô hình: xã, bản nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (*quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...*).

- Mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (*liên kết hợp tác giữa địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân*).

6. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, bản; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

7. Về nguồn vốn thực hiện

Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể như sau:

a) Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Vốn ngân sách địa phương.

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

b) Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

(Chi tiết có Phụ lục gửi kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan Thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trong kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm; theo dõi, đôn đốc, giám sát.

- Tham mưu cho UBND tỉnh định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan về tình hình triển khai thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025.

2. Sở Thông tin và truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình trong tỉnh tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Hướng dẫn thực hiện nội dung số 9 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phù hợp với Chương trình; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh; phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại điện tử hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình vào kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ khuyến khích các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

7. Các Sở, Ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu trong việc tham gia, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền giao trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong nông thôn mới; theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị triển khai những nhiệm vụ được giao liên quan đến chuyển đổi số.

9. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm (*từ ngày 18/11 đến ngày 20/11*) các Sở liên quan, UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (*Qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 01/12 hàng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 15b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

Phụ lục:

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, HƯỚNG TỚI NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến			
-	Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch Chiến lược Phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn	Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; và các văn bản có liên quan tới toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng....			
-	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến huyện, xã. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.	Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.	Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
2	Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số			
-	Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	và người dân, cộng đồng ở nông thôn.	phó		
-	Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
3	Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách			
-	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản liên quan đến chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan ban hành.	Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về các lĩnh vực (<i>kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, du lịch, văn hóa, xã hội, môi trường...</i>) đầu tư vào khu vực nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.	tin và Truyền thông		
4	Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số; phát triển hạ tầng số và dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới			
-	Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (<i>mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...</i>). Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, bản (<i>hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...</i>), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới: (1) Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân; Bản đồ số về hạ tầng kỹ thuật và dân cư nông thôn để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới. (2) Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh. (3) Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông. (4) Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân. (5) Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới. (6) Phần mềm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quản lý trực tuyến trong công tác: Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.			
-	Đẩy mạnh quá trình số hóa, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
5	Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới			
-	Xây dựng thí điểm các mô hình: xã, bản nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (<i>quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...</i>).	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (<i>liên kết hợp tác giữa địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân</i>).	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025

TT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	Huy động nguồn lực triển khai Chương trình			
-	Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, bản; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025
-	Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã nông thôn mới thông minh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Năm 2022 - 2025